

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý  
và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính  
trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 11/2022/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 88/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 185/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 01/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công công tác đối với Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 217/STP-QLXLVPHC&KTTDTHPL ngày 15 tháng 01 năm 2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên

địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc VP UBND TP;
- Lưu: VT, N.T. Dung.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

#### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thực hiện thống nhất, đồng bộ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố; triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chỉ đạo của Trung ương, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Đánh giá đúng tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời chấn chỉnh những sai sót, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

3. Tiếp tục phòng, chống, ngăn chặn các hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị có liên quan; nâng cao nhận thức của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong việc tuân thủ quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp quản lý theo ngành, lĩnh vực và địa bàn công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tránh trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước theo quy định; không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

#### B. NỘI DUNG

##### I. QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi

## **phạm hành chính**

### a) Nội dung:

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính theo đúng thẩm quyền đã được pháp luật quy định và theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Rà soát, theo dõi tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn; kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung.

### b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố (sau đây gọi chung là các sở, ban, ngành thành phố); Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có liên quan.

### c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

## **2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính**

### a) Nội dung:

- Tiếp tục tổ chức quán triệt việc thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025), các văn bản hướng dẫn thi hành; các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chuyên ngành; Quyết định số 185/2025/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng và văn bản quy phạm pháp luật khác của thành phố về xử lý vi phạm hành chính cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố bằng hình thức thích hợp.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn chuyên sâu các quy định của pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính thông qua các hình thức: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, hỏi - đáp pháp luật,...

- Biên soạn, phát hành các loại tài liệu (sách nghiệp vụ, tờ gấp, tờ rơi,..) giới thiệu văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

### b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

### **3. Kiểm tra, đánh giá văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

a) Nội dung: Tiến hành kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định tại Điều 11 Quy chế phối hợp thực hiện quản lý Nhà nước trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 185/2025/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

### **4. Phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung, phân công thực hiện:

- Thanh tra thành phố, cơ quan thanh tra khác trên địa bàn thành phố tổ chức thanh tra theo kiến nghị của Sở Tư pháp hoặc khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức hoặc theo kế hoạch hoặc vụ việc khác được giao.

- Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác thanh tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo đề nghị của cơ quan thanh tra.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

### **5. Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung: Cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính cho Bộ Công an để xây dựng, cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

c) Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Công an.

## **6. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình gửi Sở Tư pháp **chậm nhất vào ngày 17/12/2026**.

- Sở Tư pháp tổng hợp, gửi dự thảo Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố **chậm nhất vào ngày 19/12/2026** để ban hành Báo cáo gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

*Lưu ý: Thời gian chốt số liệu báo cáo tính từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/12/2026.*

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

c) Thời gian thực hiện: Tháng 12/2026.

## **II. KIỂM TRA CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

### **1. Đơn vị được kiểm tra**

- Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng.
- Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy.
- Ủy ban nhân dân xã Tứ Kỳ.
- Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải.

### **2. Nội dung kiểm tra**

a) Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền;

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị;

- Việc thực hiện chế độ thông kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

b) Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính:

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

c) Mốc thời gian kiểm tra: Từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm kiểm tra.

**3. Thời gian dự kiến kiểm tra:** Từ Quý II năm 2026.

#### **4. Phân công thực hiện**

- Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026; thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành (với sự tham gia của đại diện một số sở, ban, ngành thành phố).

- Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiến hành tự kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong nội bộ cơ quan, đơn vị mình.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tư pháp**

a) Chủ trì thực hiện nội dung Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện.

b) Theo dõi, tổng hợp kết quả công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn thành phố.

#### **2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

a) Phối hợp cùng Sở Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Căn cứ Kế hoạch này và yêu cầu quản lý Nhà nước trong lĩnh vực, ngành, địa phương, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả và gửi kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

#### **3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.